

# ĐÔ THỊ HÓA NÔNG THÔN Ở TRUNG QUỐC TỪ NĂM 1978 ĐẾN NAY VÀ MỘT SỐ GỢI Ý CHÍNH SÁCH CHO VIỆT NAM

NGUYỄN TRẦN HÒA<sup>(\*)</sup>  
NGUYỄN VĂN PHƯỢNG<sup>(\*\*)</sup>

Ngày nhận bài: 31/5/2025 Ngày thẩm định: 05/6/2025 Ngày duyệt đăng: 20/6/2025

**Tóm tắt:** Sự nghiệp cải cách mở cửa của Trung Quốc đã đẩy nhanh quá trình đô thị hóa khu vực nông thôn. Quá trình đô thị hóa làm cho quỹ đất nông nghiệp và mục đích sử dụng đất nông nghiệp của Trung Quốc có sự thay đổi theo xu hướng: giảm dần diện tích trồng cây lương thực để chuyển sang trồng các loại cây công nghiệp. Dưới tác động của kinh tế sản xuất hàng hóa, việc người nông dân dần chuyển đổi sản xuất từ các canh tác các loại cây truyền thống sang những loại cây trồng có hiệu quả kinh tế cao là một quy luật tất yếu. Bài viết khái quát quá trình đô thị hóa nông thôn ở Trung Quốc, phân tích một số tác động của quá trình đô thị hóa nông thôn đối với sự biến đổi đất nông nghiệp ở Trung Quốc từ năm 1978 đến nay. Trên cơ sở đó rút ra một số kinh nghiệm tham vấn cho quá trình đô thị hóa nông thôn của Việt Nam.

**Từ khóa:** cải cách; đất nông nghiệp; đô thị hóa; nông thôn; Trung Quốc

**1. Mở đầu**  
Đô thị hóa là xu thế tất yếu trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước phồn vinh. Từ năm 1978, Trung Quốc đặc biệt nhấn mạnh tầm quan trọng của công nghiệp hóa, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm và là bước đi chiến lược để thúc đẩy tiến trình phát triển kinh tế - xã hội. Việc phát triển kinh tế - xã hội và chuyển dịch cơ cấu kinh tế - xã hội theo hướng hiện đại không chỉ là nội dung cốt lõi của tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông thôn, mà còn

là nền tảng vững chắc cho quá trình chuyển đổi từ xã hội nông nghiệp lạc hậu sang xã hội công nghiệp hiện đại. Trong bối cảnh đó, sự phát triển của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã tạo động lực mạnh mẽ, đưa khu vực nông thôn hội nhập vào quỹ đạo của quá trình đô thị hóa.

## 2. Khái quát quá trình đô thị hóa nông thôn ở Trung Quốc từ năm 1978 đến nay

Từ năm 1978, đô thị hóa nông thôn Trung Quốc được đẩy mạnh nhờ chính sách cải cách, mở cửa và phát triển kinh tế - xã hội nông thôn. Đô thị hóa đóng vai trò then chốt trong việc thúc đẩy tăng trưởng nông thôn và giải quyết các vấn đề

(\*) TS, Trường Đại học Quy Nhơn

(\*\*) TS, Trường Đại học Quy Nhơn

“tam nông”. Năm 1978, Trung Quốc có 193 thành phố, 2.789 thị trấn, với 172,45 triệu dân đô thị, đạt tỷ lệ đô thị hóa 17,92%<sup>(1)</sup>. Tháng 09/1979, Đảng Cộng sản Trung Quốc ban hành “Quyết định về vấn đề đẩy nhanh phát triển nông nghiệp”, trong đó nêu rõ: đẩy mạnh xây dựng các thành phố nhỏ, từng bước trang bị giao thông, giáo dục, y tế, văn hóa và khoa học hiện đại, coi đó là tiền phương để thay đổi diện mạo nông thôn toàn quốc<sup>(2)</sup>. Trung Quốc chủ trương: không chế quy mô các thành phố lớn, phát triển hợp lý các thành phố cỡ vừa, tích cực phát triển các thành phố nhỏ. Đây là kế hoạch mang tính chiến lược phát triển cho đô thị Trung Quốc sau khi tiến hành cải cách mở cửa.

Nhằm thúc đẩy hơn quá trình đô thị hóa nông thôn, Hội nghị lần thứ ba khóa XV (tháng 10/1998) của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc ban hành “Quyết định về các vấn đề quan trọng trong công tác nông nghiệp nông thôn”, trong đó nhấn mạnh: “Trước hết phải khởi động cải cách nông thôn, lấy cải cách và phát triển nông thôn để thúc đẩy thành thị, sau đó lấy cải cách và sự phát triển của thành thị để hỗ trợ nông thôn. Đây là con đường dẫn đến thành công trong sự nghiệp cải cách của Trung Quốc”<sup>(3)</sup>. Tiếp đó, Hội nghị Trung ương 5 khóa XV (năm 2000) thông qua 05 chiến lược phát triển, trong đó nhấn mạnh chiến lược phát triển đô thị hoá khu vực nông thôn: cùng với việc nâng cao trình độ sức sản xuất nông nghiệp, đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, phải kịp thời thực hiện chiến lược đô thị hóa. Nội hàm cơ bản của chiến lược đô thị hóa là chuyển dịch có hiệu quả lao động dư thừa của nông thôn. Mục tiêu cơ bản là phối hợp phát triển kinh tế - xã hội thành thị và nông thôn: “Việc phát triển các thị trấn nhỏ là lộ trình quan trọng để thúc đẩy quá trình đô thị hóa ở Trung Quốc. Trọng tâm là phát triển các thị trấn cấp quận và một số thị trấn có điều kiện cơ bản tốt, có tiềm năng phát triển lớn. Đồng thời, tích cực phát triển các thị

trấn vừa và nhỏ, hoàn thiện chức năng các trung tâm đô thị, phát huy vai trò dẫn dắt của các thành phố lớn, nâng cao chất lượng quy hoạch, kiến trúc và trình độ quản lý đô thị”<sup>(4)</sup>. Đến Đại hội XVI của Đảng Cộng sản Trung Quốc (năm 2002), tầm quan trọng của công cuộc đô thị hóa nông thôn được nhấn mạnh: thúc đẩy phồn vinh toàn diện kinh tế nông thôn, đẩy nhanh tiến trình đô thị hoá, phối hợp phát triển kinh tế - xã hội thành thị nông thôn, xây dựng nông nghiệp hiện đại, phát triển kinh tế nông thôn, tăng thu nhập cho nông dân là nhiệm vụ to lớn nhằm xây dựng xã hội khá giả toàn diện<sup>(5)</sup>. Hội nghị Trung ương 3 khóa XVI của Đảng Cộng sản Trung Quốc (tháng 10/2003) thông qua “Quyết định về hoàn thiện kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa”, trong đó đề cập đến việc thực hiện “05 quy hoạch thống nhất” bao gồm: quy hoạch thống nhất, phối hợp phát triển thành thị và nông thôn; giữa vùng miền; giữa kinh tế và xã hội; phát triển hài hòa giữa con người với thiên nhiên”<sup>(6)</sup>. Phối hợp phát triển thành thị và nông thôn trên cơ sở khoa học nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn. Đây được xem là con đường cơ bản để giải quyết vấn đề “tam nông”, xóa bỏ khoảng cách thành thị - nông thôn, phát triển hài hòa giữa công nghiệp và nông nghiệp, giữa cư dân nông thôn và cư dân thành thị ở Trung Quốc.

Sự phát triển nhanh chóng của các xí nghiệp hương trấn đã đặt ra yêu cầu cấp thiết phải thay đổi mô hình phân bố sản xuất mang tính phân tán. Nhu cầu điện, nước sạch, giao thông, thông tin liên lạc, mở rộng quy mô sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh doanh thúc đẩy xí nghiệp hương trấn tập trung thành cụm công nghiệp hoặc điểm sản xuất tập trung. Sự hình thành các điểm sản xuất này kéo theo sự gia tăng nhanh chóng dân cư tại các khu vực lân cận. Năm 1984, Trung Quốc ban hành chính sách cho phép nông dân được di chuyển vào các thị trấn để tìm kiếm việc làm mà không cần thay đổi

hộ tịch thường trú của mình. Chính sách “ly nông bất ly hương, nhập xưởng bất nhập thành” giúp cho nông dân thoát ly hoạt động sản xuất nông nghiệp nhưng không rời khỏi quê hương, tham gia sản xuất công nghiệp nhưng không nhập cư vào các đô thị lớn. Việc tập trung sản xuất của các xí nghiệp hương trấn thúc đẩy quá trình hình thành, phát triển của các thị trấn và đô thị nhỏ, trở thành một động lực quan trọng trong quá trình đô thị hóa ở Trung Quốc. Mức độ đô thị hóa năm 1978 là 17,92%, tăng lên 23,01% năm 1984 và đạt tỷ lệ 44,9% năm 2007<sup>(7)</sup>. Năm 1990, số thị trấn là 16.124, chiếm 37,4% tổng số hương trấn trong toàn Trung Quốc. Kể từ khi Trung Quốc tiến hành cải cách mở cửa, quá trình đô thị hóa khu vực nông thôn diễn ra nhanh chóng. Tuy nhiên, quá trình đô thị hóa diễn ra không đồng đều với biểu hiện “đông cao, tây thấp”<sup>(8)</sup>.

Trong 05 năm đầu sau cải cách mở cửa, số lượng đô thị ở Trung Quốc gia tăng đáng kể, tốc độ trung bình khoảng 13 đô thị/năm. Giai đoạn 1983 - 1996 chứng kiến sự bùng nổ với khoảng 30 đô thị mới được thành lập mỗi năm. Năm 2000, mức đô thị hóa đạt 36,08%, tổng số thành phố tăng lên 643. Nhìn chung, quá trình đô thị hóa ở Trung Quốc diễn ra với tốc độ nhanh và quy mô lớn, phản ánh sự chuyển dịch mạnh mẽ về cơ cấu dân cư, kinh tế<sup>(9)</sup>. Trong giai đoạn 1978 - 1997, tốc độ đô thị hóa nông thôn ở Trung Quốc luôn ở mức rất cao. Tuy nhiên, từ sau năm 1997, Trung Quốc bắt đầu điều chỉnh quy hoạch phát triển đô thị, do đó số lượng đô thị mới được thành lập giai đoạn này không nhiều. Năm 1997 có 668 đô thị, thì đến năm 2010 chỉ còn 654 đô thị<sup>(10)</sup>. Hiện tượng giảm số lượng đô thị trong giai đoạn này chủ yếu do các đô thị cấp huyện được chuyển thành các đơn vị cấp quận trực thuộc các đô thị lớn, là kết quả của việc điều chỉnh đơn vị hành chính nhằm phục vụ chiến lược phát triển kinh tế.

Từ năm 2010 đến nay, quá trình đô thị hóa nông thôn ở Trung Quốc bước vào một giai đoạn phát triển mới, tập trung vào việc nâng cao chất lượng và hiệu quả của đô thị hóa. Từ những bài học kinh nghiệm rút ra ở giai đoạn đô thị hóa với tốc độ nhanh trước đó, Trung Quốc chuyển hướng chiến lược sang phát triển đô thị lấy con người làm trung tâm, trọng tâm là cải thiện điều kiện sống, bảo đảm dịch vụ công và thu hẹp khoảng cách nông thôn - thành thị. Các văn kiện “Chương trình quy hoạch đô thị hóa quốc gia (2014 - 2020)” và chính sách quan trọng được xác định tại Đại hội XIX (năm 2017) thể hiện rõ chiến lược mới này. Quá trình mở rộng các cụm đô thị lớn, như Bắc Kinh - Thiên Tân - Hà Bắc, đồng bằng Trường Giang, khu vực Vịnh lớn<sup>(11)</sup> Quảng Đông - Hồng Kông - Ma Cao (GBA)<sup>(12)</sup>..., đã làm cho tỷ lệ dân số đô thị của Trung Quốc tăng nhanh, từ 49,9% năm 2010 lên 63,9% năm 2020 và vượt 66% vào năm 2023<sup>(13)</sup>. Đặc điểm nổi bật của quá trình đô thị hóa nông thôn giai đoạn này là sự gắn kết đô thị hóa với sự nghiệp xây dựng “nông thôn mới” thông qua đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn, thúc đẩy nông nghiệp hiện đại và các ngành kinh tế mới tại nông thôn như du lịch sinh thái hay làng nghề. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, quá trình đô thị hóa sau 2010 cũng bộc lộ nhiều thách thức, như bất bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ công, hiện tượng “đô thị ma” do quy hoạch vượt xa nhu cầu thực tế, áp lực nợ công của chính quyền địa phương, hay xung đột đất đai trong quá trình chuyển đổi mục đích sử dụng. Nhìn chung, giai đoạn này đánh dấu sự chuyển biến quan trọng trong tư duy và phương thức đô thị hóa của Trung Quốc - từ mở rộng quy mô đơn thuần sang phát triển bền vững và hài hòa, đặt nền tảng cho một mô hình tích hợp giữa đô thị hiện đại và nông thôn phát triển.

Quá trình đô thị hóa nông thôn dẫn đến sự tập trung của cư dân và ngành nghề đã tạo ra nhiều thị trấn và các thành phố nhỏ với chức năng khác nhau. Có thể kể đến các loại hình như sau:

*Thứ nhất*, loại hình phố (trấn) công nghiệp: Trấn, phố phát triển từ cơ sở hợp tác xã thủ công nghiệp và xưởng gia công, sau đó chuyển sang chuyên môn hóa sản xuất hoặc kinh doanh một hay một vài mặt hàng chủ lực<sup>(14)</sup>. Quá trình tập trung ngành nghề đã kéo theo sự phát triển của dịch vụ và cơ sở hạ tầng xã hội, như trường học, bệnh viện, khu giải trí, góp phần định hình diện mạo các đô thị nhỏ.

*Thứ hai*, loại hình chợ hoặc trung tâm giao dịch: Các chợ và trung tâm giao dịch giữa thành thị và nông thôn đã hình thành nên các thị trường chuyên doanh, trở thành đầu mối trao đổi hàng hóa, từ đó phát triển thành thị trấn hoặc đô thị nhỏ<sup>(15)</sup>.

*Thứ ba*, loại hình du lịch: Đây là các thị trấn, thị xã nằm gần danh lam thắng cảnh hoặc có khí hậu thuận lợi, tập trung vào các hoạt động dịch vụ du lịch, như khách sạn, nhà hàng, khu vui chơi giải trí. Ngoài ra, còn có loại hình đô thị hành chính - nơi tập trung các cơ quan chính quyền, cùng khu cư trú của cán bộ, công nhân thuộc các ngành, doanh nghiệp địa phương.

Như vậy, xuyên suốt thời kỳ từ năm 1978 đến nay, Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn quan tâm đến quá trình đô thị hóa nông thôn, nhấn mạnh tầm quan trọng của nhiệm vụ đô thị hóa nông thôn. Đồng thời, xem đó là con đường quan trọng để phát triển nông thôn nói riêng, đất nước nói chung. Trên cơ sở nhận thức đó, quá trình đô thị hóa nông thôn Trung Quốc đã được thực hiện đồng bộ, đạt nhiều thành tựu quan trọng, góp phần thay đổi bộ mặt nông thôn và nâng cao chất lượng cuộc sống của đông đảo nông dân, vốn là thành phần chiếm đa số trong xã hội Trung Quốc.

### 3. Ảnh hưởng của đô thị hóa nông thôn đối với sự biến đổi quỹ đất nông nghiệp

Quá trình đô thị hóa nông thôn góp phần thúc đẩy kinh tế nông nghiệp phát triển, đặc biệt là giải quyết vấn đề an ninh lương thực. Tuy nhiên, đô thị hóa cũng dẫn đến sự thay đổi đáng kể trong cơ cấu quỹ đất nông nghiệp. Sự biến động của quỹ đất nông nghiệp ở Trung Quốc diễn ra với hai xu hướng:

*Thứ nhất*, quá trình đô thị hóa nông thôn dẫn đến việc chuyển đổi diện tích lớn đất nông nghiệp thành đất phi nông nghiệp để xây dựng khu công nghiệp, nhà máy, khu đô thị mới và cơ sở hạ tầng. Quá trình đô thị hóa mang lại nhiều tác động tích cực đối với phát triển nông nghiệp và nông thôn, như tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp và áp dụng công nghệ cao, góp phần chuyển đổi nền nông nghiệp truyền thống sang mô hình nông nghiệp hàng hóa. Diện tích đất nông nghiệp giảm nhiều trong quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa. Theo thống kê, đến năm 1980: “Diện tích đất canh tác bình quân đầu người chỉ khoảng 0,1 ha, tương đương 1/8 của Hoa Kỳ, 1/7 của Liên Xô, 1/3 của Pháp và 2/5 của Ấn Độ”<sup>(16)</sup>. Từ năm 1991 - 1994, bình quân diện tích canh tác trên đầu người ở Trung Quốc giảm xuống còn 0,06 ha<sup>(17)</sup>. Đến năm 2010, bình quân diện tích canh tác trên đầu người tăng lên 0,1 ha, nhưng vẫn thấp hơn 1/2 so với bình quân diện tích đất canh tác của các quốc gia khác trên thế giới<sup>(18)</sup>. Quá trình phát triển kinh tế và đô thị hóa nông thôn tạo ra biến đổi lớn đối với diện tích đất nông nghiệp. Từ năm 2001 - 2010, diện tích đất xây dựng đô thị tăng thêm 17.600 km<sup>2</sup>, trong đó 90% nguồn đất này được trưng dụng từ đất nông thôn. Từ năm 2005 - 2011, khoảng 27.200 km<sup>2</sup> đất nông thôn đã bị nhà nước trưng dụng. Trước năm 2008, bình quân mỗi năm Trung Quốc trưng dụng 3.000 km<sup>2</sup> đất

nông thôn; sau năm 2008, con số này tăng lên 4.460 km<sup>2</sup>/năm. Điều này đã dẫn đến sự giảm sút diện tích đất nông nghiệp, gần đạt đến mức giới hạn đỏ trong bảo đảm an ninh lương thực quốc gia<sup>(19)</sup>.

*Thứ hai*, đô thị hóa nông thôn ở Trung Quốc thúc đẩy quá trình khai khẩn đất hoang một cách nhanh chóng và hiệu quả. Sự phát triển kỹ thuật lao động và cơ giới hóa nông nghiệp tác động trực tiếp, nâng cao hiệu quả khai khẩn đất đai. Đồng thời, việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp giúp nông dân thâm canh, tăng vụ và tận dụng tối đa diện tích đất sản xuất, giảm thiểu tình trạng bỏ đất trống sau thu hoạch. Đây là xu hướng tích cực trong quá trình đô thị hóa nông thôn. Dù tỷ lệ đất trồng nông nghiệp bình quân đầu người giảm, tiềm lực đất đai của Trung Quốc vẫn còn rất lớn. Năm 1986, “Trung Quốc có 33,3 triệu ha đất hoang thích hợp cho nông nghiệp, hơn 266,4 triệu ha đồng cỏ và đồi cỏ có thể sử dụng được”<sup>(20)</sup>. Chính phủ Trung Quốc đã triển khai nhiều biện pháp nhằm thúc đẩy quá trình cải tạo và khai khẩn đất hoang. Từ năm 1980 - 1990, Trung Quốc khai khẩn 2,5 triệu ha đất nông nghiệp, cải tạo thêm khoảng 26,7 triệu ha đất để đưa vào sản xuất<sup>(21)</sup>. Mặc dù diện tích đất hoang hóa được khai khẩn tương đối lớn, nhưng do dân số đông và tăng trưởng nhanh, một phần diện tích đất nông nghiệp đã phải chuyển đổi mục đích sử dụng thành đất ở. Kết quả là, dù diện tích đất canh tác được mở rộng, nhưng không đủ để bù đắp sự hao hụt do chuyển đổi mục đích. Theo thống kê, diện tích đất nông nghiệp dùng cho canh tác năm 1996 là 130,039 triệu ha, đến năm 2008, diện tích này giảm còn 121,716 triệu ha<sup>(22)</sup>. Sự biến động của diện tích đất nông nghiệp tạo ra những tác động lớn đến kinh tế - xã hội Trung Quốc. Điều đó được thể hiện qua một số phương diện cụ thể như sau:

- Chuyển đổi cơ cấu đất đai tác động đến việc hình thành các tổ chức sản xuất

trong nông nghiệp. Hình thức sản xuất nông nghiệp ở Trung Quốc được tổ chức với các mô hình: hộ gia đình, hợp tác xã, trang trại và doanh nghiệp. Việc chuyển đổi cơ cấu đất nông nghiệp theo hướng sản xuất quy mô lớn thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của các mô hình sản xuất này, đồng thời thúc đẩy xu hướng tích tụ đất đai nhằm phục vụ sản xuất nông nghiệp hiện đại. Tích tụ ruộng đất là yếu tố quan trọng giúp hình thành nên nông nghiệp sản xuất hàng hóa quy mô lớn, khắc phục tình trạng manh mún đất đai, mở rộng diện tích canh tác. Điều này tạo điều kiện thuận lợi để ứng dụng khoa học, công nghệ, đặc biệt là cơ giới hóa, hỗ trợ việc đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật nông thôn

- Việc duy trì và phát triển diện tích đất nông nghiệp có tác động lớn đến chuyển dịch dân cư và cơ cấu lao động. Quá trình đô thị hóa nông thôn ở Trung Quốc dẫn đến sự chuyển dịch lao động từ nông nghiệp sang các ngành nghề khác, nhiều nông dân tìm kiếm cơ hội việc làm tại thành thị, thậm chí không còn hứng thú với sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, họ vẫn giữ lại ruộng đất như một biện pháp phòng ngừa rủi ro. Để khắc phục tình trạng này, nhà nước đã thực hiện chính sách chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, phân công lại lao động trong nông nghiệp và phát triển các vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa, từ đó nâng cao chất lượng sản xuất và giảm tình trạng suy thoái đất đai.

- Biến động diện tích đất nông nghiệp cũng có ảnh hưởng sâu rộng đến xã hội nông thôn. Trong bối cảnh nhiều nông dân phụ thuộc vào ruộng đất, sự thay đổi về diện tích đất đai trực tiếp tác động đến kinh tế hộ gia đình. Việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất và thay đổi cơ cấu đất nông nghiệp khiến một bộ phận người dân mất đi sinh kế, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp. Vì vậy, chính sách duy trì và phát triển diện tích đất nông nghiệp là yếu tố quan trọng hàng đầu trong việc phát triển kinh tế nông nghiệp ở Trung Quốc.

#### 4. Một số kinh nghiệm tham vấn cho Việt Nam

Thành tựu của quá trình đô thị hóa nông thôn ở Trung Quốc để lại những kinh nghiệm cho nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Những kinh nghiệm này có thể khái quát như sau:

*Thứ nhất*, cần ban hành và thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển các thị trấn nhỏ và khu vực nông thôn: mô hình “ly nông bất ly hương” tạo điều kiện cho sự phát triển các thị trấn nhỏ, giúp nông dân chuyển từ sản xuất nông nghiệp sang công nghiệp mà không phải di cư vào các thành phố lớn. Mô hình này có thể được áp dụng để giảm tải cho các đô thị lớn và thúc đẩy sự phát triển đồng đều giữa các khu vực nông thôn và thành thị. Đồng thời, chính sách phát triển công nghiệp nông thôn vừa tạo ra việc làm, vừa giúp người dân gắn bó với quê hương, gia tăng cơ hội việc làm, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn và giảm thiểu sự di cư vào các thành phố lớn.

*Thứ hai*, thực hiện chính sách nhằm đẩy mạnh cải cách đất đai, đầu tư vào cơ sở hạ tầng và các dịch vụ xã hội: yêu cầu của quá trình đô thị hóa nông thôn là phải có sự điều chỉnh linh hoạt chính sách đất đai, cho phép chuyển đổi có kế hoạch từ đất nông nghiệp sang đất công nghiệp và đất đô thị. Việc quy hoạch và sử dụng đất đai một cách hiệu quả là yếu tố then chốt để bảo đảm sự phát triển bền vững, bảo vệ quyền lợi của người dân trong quá trình đô thị hóa. Đầu tư vào cơ sở hạ tầng và các dịch vụ xã hội, đặc biệt ở các thị trấn và khu vực nông thôn, là yếu tố cần thiết để thúc đẩy phát triển. Việc phát triển mạnh mẽ các cơ sở hạ tầng, như giao thông, giáo dục, y tế và các dịch vụ xã hội khác, không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, mà còn góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, giảm thiểu sự chênh lệch giữa các khu vực và hỗ trợ quá trình phát triển toàn diện.

*Thứ ba*, cần ban hành và thực hiện chính sách phát triển đa dạng hóa các loại hình đô thị, khuyến khích sự tham gia của người dân vào quá trình đô thị hóa: phát triển đa dạng hóa các loại hình đô thị yêu cầu phải thực hiện chiến lược đô thị hóa toàn diện, không chỉ tập trung vào các thành phố lớn mà còn chú trọng phát triển các thành phố vừa và nhỏ. Việc phát triển các khu vực đô thị này không chỉ giúp giảm áp lực cho các đô thị lớn, mà còn tạo ra cơ hội phát triển đồng đều giữa các khu vực, góp phần nâng cao tính bền vững trong quá trình đô thị hóa. Sự tham gia của người dân vào quá trình phát triển đô thị là yếu tố quan trọng. Cần xây dựng các cơ chế khuyến khích người dân, đặc biệt là cư dân nông thôn, tham gia vào các hoạt động kinh tế, như việc tham gia vào kinh doanh và dịch vụ. Đây là yếu tố thúc đẩy sự phát triển bền vững, góp phần xây dựng một xã hội phát triển toàn diện, nơi người dân có thể trực tiếp tham gia và hưởng lợi từ quá trình đô thị hóa.

Từ những kinh nghiệm trên, Việt Nam có thể nhanh chóng đẩy mạnh quá trình đô thị hóa nông thôn một cách bền vững, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân nông thôn và giảm thiểu sự phát triển mất cân đối giữa các vùng, miền □

(1) Triệu Chân Hoa, *Con đường đô thị hóa đặc sắc Trung Quốc - Học tập và quán triệt nội dung Báo cáo Đại hội XVII của Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Nhân dân Nhật báo ngày 11/01/2008, tr.7

(2) Quyết định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc: một số vấn đề nhằm đẩy nhanh phát triển nông nghiệp (Thông qua tại Hội nghị toàn thể lần thứ tư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa XI ngày 28/9/1979), Nhân dân Nhật báo ngày 06/10/1979, tr.1

(3) Quyết định của Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc về một số vấn đề quan trọng trong công tác nông nghiệp và nông thôn (Thông qua tại Hội nghị toàn thể lần thứ 3, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa XV, ngày 14/10/1998), Nhân dân Nhật báo ngày 19/10/1998, tr.1

(4) Tề Thiết Nghiên, *Giải thích kiến nghị xây dựng kế hoạch 5 năm lần thứ 10 về Phát triển kinh tế và xã hội Quốc gia*, Nhân dân Nhật báo ngày 20/10/2000, tr.1

(5) *Xây dựng xã hội khá giả toàn diện, tạo cục diện mới cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc* (Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XVI của Đảng Cộng sản Trung Quốc khai mạc tại Bắc Kinh), Nhân dân Nhật báo ngày 06/11/2002, tr.1

(6) *Quyết định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc về một số vấn đề hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa* (Thông qua tại Hội nghị toàn thể lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khóa 16 ngày 14/10/2003), Nhân dân Nhật báo ngày 22/10/2003, tr.1

(7) Vương Vĩ, *Diện mạo thành thị và nông thôn đã có những thay đổi to lớn trong 30 năm qua*, Nhân dân Nhật báo ngày 20/12/2008, tr.5

(8) Vu Mạnh, Chú Vệ Đông, *Làm thế nào để đổi mới chế độ phát triển đô thị hóa nhằm giúp lao động nhập cư có thể nhanh chóng trở thành thị dân* (Giải thích chính sách: Văn kiện Trung ương số 1), Nhân dân Nhật báo ngày 08/02/2010, tr.2

(9) Wang Guangtao (2010), *State of China's Cities Report 2010/2011: Better City, Better Life*, China Science Center of International Eurasian Academy of Sciences, China Association of Mayors and un-habitat, Beijing, P.2-8

(10) Khu vực GBA (Greater Bay Area, còn gọi là Vùng Vịnh Lớn), là một sáng kiến phát triển chiến lược trọng điểm của Trung Quốc trong giai đoạn đô thị hóa sau năm 2010, gồm 09 thành phố thuộc tỉnh Quảng Đông và 02 đặc khu hành chính Hồng Kông và Ma Cao. Mục tiêu của chiến lược này là xây dựng một cụm đô thị đẳng cấp quốc tế có sức cạnh tranh toàn cầu, kết hợp hạ tầng, thương mại, thể chế quản lý. GBA hướng đến tăng trưởng kinh tế gắn với mục tiêu xã hội và môi trường, như phát triển các khu dân cư thông minh, quy hoạch xanh, và chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang dịch vụ - công nghiệp công nghệ cao. Đây

là hình mẫu tiêu biểu cho giai đoạn đô thị hóa chất lượng cao ở Trung Quốc sau năm 2010, thể hiện quyết tâm của Trung Quốc này trong việc phát triển các vùng đô thị tích hợp, sáng tạo và bền vững với quy mô quốc gia và quốc tế.

(11) Ủy ban Cải cách và Phát triển Quốc gia (2019), *"Đề cương quy hoạch phát triển Khu vực Vịnh Lớn Quảng Đông - Hồng Kông - Ma Cao"*, [http://www.gov.cn/zhengce/2019-02/18/content\\_5366599.htm](http://www.gov.cn/zhengce/2019-02/18/content_5366599.htm)

(12) Tổng cục Thống kê Trung Quốc (2024), *Niên giám thống kê Trung Quốc năm 2023 - dữ liệu tỷ lệ đô thị hóa*, <http://www.stats.gov.cn/tjsj/ndsjs/>

(13) Ví dụ, trần Bắc Diêu (Thuận Đức, Quảng Đông) chuyên sản xuất quạt điện; trần Hạ Cảng (Vô Tích, Giang Tô) chuyên sản xuất áo; trần Liễu (Ôn Châu) chuyên sản xuất đồ điện,...

(14) Trần Kiều Đầu (Ôn Châu), trần Thành Trạch (Giang Tô), trần Bạch Câu (Bảo Định, Hà Bắc),...

(15) Hạng Nam, *Bàn về con đường cơ giới hóa nông nghiệp của Trung Quốc*, Nhân dân Nhật báo ngày 22/11/1980, tr.2

(16) Chu Kiểm Hồng, *Kinh tế nông thôn nước ta đang phát triển toàn diện, không thể xem nhẹ vấn đề tụt hậu của nông nghiệp trong sự phát triển kinh tế quốc dân*, Nhân dân Nhật báo ngày 20/8/1995, tr.1

(17) *Thông cáo kết quả số liệu chủ yếu của cuộc điều tra đất đai toàn quốc lần thứ 2 (30/12/2013)*, Nhân dân Nhật báo ngày 09/12/2013, tr.9

(18) Trung tâm Nghiên cứu Phát triển thuộc Quốc vụ viện, Ngân hàng Thế giới (6/2014), *Tổng báo cáo về Trung Quốc: Thúc đẩy đô thị hóa hiệu quả và bền vững*, Nxb Phát triển Quốc gia, Bắc Kinh, tr.28-29

(19) Điền Kỳ Vân, *Bài phát biểu tại Hội nghị trao đổi kinh nghiệm phát triển nông nghiệp tổng hợp toàn quốc (27/11/1989)*, Nhân dân Nhật báo ngày 07/12/1989, tr.1

(20) *Đề cương phát triển nông nghiệp Trung Quốc những năm 1990 (Hội nghị Ban Thường vụ lần thứ 7 của Quốc vụ viện thông qua ngày 20/8/1993)*, Nhân dân Nhật báo ngày 19/01/1994, tr.2

(21) Triệu Thừa, *Trung Quốc ổn định diện tích trồng cây lương thực, thực hiện cân bằng giữa tổng sản lượng và nhu cầu, diện tích trồng trọt sẽ ổn định ở mức khoảng 110 triệu ha*, Nhân dân Nhật báo ngày 27/01/2001, tr.1